TRANSMITTED FOR ADP 2/85

1/81 WTO

Recorded by JM

Date 8/16/84

U.S. GEOLOGICAL SURVEY
WATER RESOURCES DIVISION
MISSISSIPPI DISTRICT
WELL RECORD

Well No. F75

E-Log No.

County Jones

Site ID 5 3 1 4 1 2 1 0 8 9 1 1 2 5 0 1 19 R=0* T= A * 2=W*

GEN. SITE DATA

Data reliab. 3= U * C U Report. agency 4=USGS* Dist. 6=28* 7=28* Co. 8= 0 6 7 *

Lat. Long./ 9= 3 1 4 1 2 1 * 10= 0 8 9 1 1 2 5 * Well No. 12= F 0 7 5 *

Location 13= S 0 3 T 0 8 N R 1 2 W * Alt. 16= 2 5 0. *

Hyd. Unit(OWDC) 2C= * Date 21= 0 6 1 2 4 1 1 9 8 4 *

Well use 23= W * Water Use 24= Z * oil field supply Hole depth 27= 1 7 0. * Well depth 28= 1 7 0. *

WL 30= 4 2. * Date 31= 0 6 1 2 4 1 1 9 8 4 * Source 33= D *

Status 273 = * Project No. 5= *

OWNER

R=158* T= A * Date 159# 0 6 1 2 4 1 1 9 8 4 * Owner No.

Owner 161# D O B B I N S D R L G *

FIELD QW

R=192* T= A * Date 193# / / * Temp. 196#00010* 197= . *

R=192* T= A * Date 193# / / * Cond. 196#00095* 197= . *

R=192* T= A * Date 193# / / * pH 196#00400* 197= . *

CONSTR.

R=58* T= A * 59# 1* Date 60= 0 6 1 2 4 1 1 9 8 4 * Remarks

Drlg. 63= 1 9 4 * Name Roy West Method 65= H * Finish 66= S *

CASING

R=76* T= A * 59#1*

Top csgn. 77# 0. * Bot. csng. 78= 1 6 0. * Diam. 79# 4 . *

R=76* T= A * 59#1*

Top csng 77# . * Bot. csgn. 78= . * Diam. 79# . *

OPENINGS

R=82* T= A * 59#1* Top 83# 1 6 0. * Bottom 84= 1 7 0. *

Type 85= S * Diam. 87= 2 . * Size 88= . *

R=82* T= A * 59#1* Top 83# . * Bottom 84= . *

Type 85= * Diam. 87= . * Size 88= . *

YIELD

R= 1 4 6 * T= A * 147# 1 * Q 150= 1 2 0. * Q/S 272= . *

134 flows 146 pumped

LIFT

R=42* | T= A * | Lift type 43# 4 * | Intake 44= * | Power type 45= *

Date 38= 06/24/1984 * | H.P. 46= *

LOGS

R=198* | T= A * | Log 199# 0 * | Top 200= 0. * | Bot 201= 170. *

R=198* | T= A * | Log 199# * | Top 200= * | Bot 201= *

R=189* | T= A * | E Log No. 190# * | 191= M I S S D I S T *

ANAL.

R=114* | T= A * | Year 115# * | 117= * | 120= *

AQUIFERS

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= 128. * | Bot 92= *

Unit ID 93= 122CTHL * | Name of Unit

R=90* | T= A * | 256# 1 * | Top 91= * | Bot 92= *

Unit ID 93= * | Name of Unit

HYDRAULICS

R=98* | T= A * | 99# 1 * | Unit tested 100= * | 103= *

R=105* | T= A * | 99# 1 * | Test No. 106# *

107= * | Transmissivity (gal/d)/ft

108= * | Hydraul. cond. (gal/d)/ft^2

110= * | Storage coeff. | Boundaries

R=121* | T= * | Yr Begin 122# * | Network 258 # *

Water Level Data Collection (1)

Topsoil	0	2
CLAY	2	43
SAND	43	60
CLAY	60	128
SAND	128	170